

Số: 207/KH-ĐKT

Kiên Giang, ngày 08 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 04 nhóm khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định đối với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 4 nhóm khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU) đối với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố (Quyết định số 2155/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh).

Đoàn kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 04 nhóm khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản IUU đối với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, như sau:

1. Mục đích và yêu cầu

Tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung của Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Nội dung kiểm tra và giai đoạn kiểm tra

a) Nội dung:

Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 04 nhóm khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản IUU theo Đề cương kiểm tra kèm theo Kế hoạch này đối với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố ven biển, đảo.

b) Giai đoạn kiểm tra:

Kể từ khi có Thông báo số 245/TB-VPCP ngày 14/9/2021 của Văn phòng Chính phủ, về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp trực tuyến về chống khai thác thủy sản IUU, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu đến hết ngày 15/8/2022.

3. Nhiệm vụ

a) Quyết định chia Đoàn kiểm tra thành 02 Tổ kiểm tra:

* Tổ 1, gồm có:

- **Tổ trưởng:** ông Quảng Trọng Thao, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- **Tổ phó:** Đại tá, Nguyễn Văn Tá, Phó Chỉ huy trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;



Các thành viên:

- Bà Lư Thị Trang Đài, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- Ông Huỳnh Xuân Luật, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Lê Văn Tính, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản;
- Ông Phạm Văn Hận, Phó Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Ông Huỳnh Thanh Tuấn, Chuyên viên Sở Lao động- Thương binh và XH.
- Ông Thái Thanh Lập, Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm tàu cá, Chi cục Thủy sản làm thư ký;

*** Tổ 2, gồm có:**

- **Tổ trưởng:** Đại tá, Nguyễn Văn Thống, Phó Chỉ huy trưởng, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- **Tổ phó:** ông Nguyễn Việt Thông, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ.

Các thành viên:

- Ông Nguyễn Xuân Kiệm, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ông Nguyễn Hồng Phong, Trưởng Phòng Quản lý biển và hải đảo, Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Bà Tô Thị Hồng Thủy, Trưởng Phòng Lãnh sự người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ;
- Thượng tá, Nguyễn Thanh An, Phó Trưởng phòng An ninh Kinh tế, Công an tỉnh;
- Thượng tá, Bùi Văn Kết, Trợ lý Phòng Tham mưu, Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Ông Võ Quốc Khánh, Chuyên viên Sở Thông tin và Truyền thông.
- Ông Nguyễn Quốc Trường, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm ngư làm thư ký.

b) Nhiệm vụ các các Tổ

- **Tổ 1:** kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các các nội dung theo Đề cương kiểm tra đối với: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ; UBND các thành phố: Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên và các huyện: Hòn Đất, Kiên Lương, An Biên và Cảng cá An Thới.

- **Tổ 2:** kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các các nội dung theo Đề cương kiểm tra đối với: Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Thủy sản, Chi cục Kiểm ngư, Ban Quản lý Cảng cá tỉnh, Trung tâm Đăng kiểm tàu cá tỉnh), Sở Tư pháp và UBND các huyện: Châu Thành, Kiên Hải.

Mỗi Tổ xây dựng phương pháp kiểm tra từng nội dung đã đề ra. Biên bản làm việc về kết quả kiểm tra sẽ được hoàn thành, ký ngay sau khi kết thúc thời gian làm việc với từng sở, ngành, UBND huyện, thành phố.

Để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ đúng theo kế hoạch đề ra; Tổ trưởng các Tổ, xem xét, cân nhắc, bố trí các thành viên của Tổ làm việc vào các ngày nghỉ để báo cáo kết quả kiểm tra kịp thời với Trưởng Đoàn kiểm tra.

c) Kế hoạch làm việc của các Tổ:

- Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố được kiểm tra báo cáo kết quả thực hiện các khuyến nghị của EC về chống khai thác thủy sản IUU theo Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này, gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày **15/9/2022**.

- Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp báo cáo (từ báo cáo của các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố ven biển, đảo được kiểm tra) kết quả nỗ lực chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định và triển khai thực hiện 04 nhóm khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu trên địa bàn tỉnh để làm việc với Đoàn Thanh tra Ủy ban Châu Âu; thời gian hoàn thành trước ngày **24/9/2022**.

- Đoàn kiểm tra làm việc với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố từ ngày **19/9/2022** đến hết ngày **27/9/2022** (chi tiết theo Phụ lục 2 và Phụ lục 3 kèm theo Kế hoạch). Đối với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội và UBND huyện An Minh tự kiểm tra và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày **24/9/2022**.

d) Kinh phí thực hiện

Kinh phí hoạt động của Đoàn kiểm tra và các khoản chi hợp pháp khác được lấy từ nguồn theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện

- Ngày **16/9/2022**: Đoàn kiểm tra họp triển khai Kế hoạch kiểm tra.

- Các Tổ trưởng tổ chức triển khai thực hiện đúng theo nội dung và kế hoạch làm việc với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Từ ngày **28/9/2022- 29/9/2022**: các Tổ tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra; đề xuất, kiến nghị khắc phục và củng cố hồ sơ để làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu.

- Ngày **30/9/2022**: Đoàn kiểm tra họp, nghe các Tổ báo cáo kết quả.

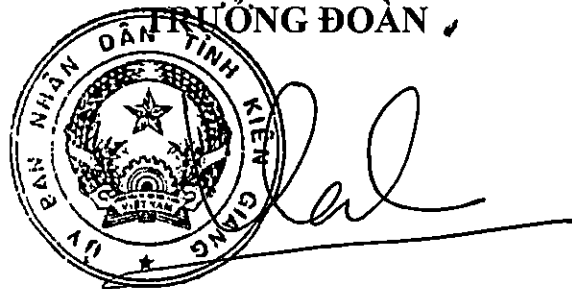
- Từ ngày **01/10/2022- 03/10/2022**: điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh báo cáo theo ý kiến góp ý của các thành viên và kết luận của lãnh đạo Đoàn kiểm tra.

Đoàn kiểm tra gửi biên bản, báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh) để tổng hợp, báo cáo với Chủ tịch UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện 04 nhóm khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản IUU đối với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố. *Đln*

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các TV Đoàn KT theo QĐ số 2155/QĐ-UBND ngày 26/8/2022;
- Các Sở, ngành: NN&PTNT, BCH BĐBP tỉnh, CA tỉnh, Ng vụ, Nội vụ, TP, KH&ĐT, TC, TN&MT, CT, TT&TT,
- CCTS, CCKN và BQL Cảng cá tỉnh;
- LĐVP, Phòng: KT, NC, TH;
- Lưu: VT, tvhung.

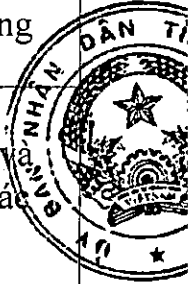


PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Quốc Anh



KẾ HOẠCH LÀM VIỆC CỦA TỔ 1*(Kèm theo Kế hoạch số 207 /KH-ĐKT, ngày 06/09/2022 của Đoàn kiểm tra)*

Số TT	Thời gian bắt đầu làm việc	Làm việc với sở, ngành, UBND huyện, TP	Địa điểm	Thành phần
1	08 giờ, ngày 19/9/2022	Bộ đội Biên phòng tỉnh	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Tổ 1 - Lãnh đạo Bộ đội Biên phòng tỉnh và lãnh đạo các đơn vị, phòng trực thuộc có liên quan
	14 giờ, ngày 19/9/2022	Bộ đội Biên phòng tỉnh	Trạm kiểm soát Biên phòng Tây Yên	- Tổ 1 - Lãnh đạo Bộ đội Biên phòng tỉnh - Trạm kiểm soát Biên phòng Tây yên
2	08 giờ, ngày 21/9/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tổ 1 - Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư; lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan
3	14 giờ, ngày 21/9/2022	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	- Tổ 1 - Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông; lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan.
4	08 giờ, ngày 22/9/2022	Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ	- Tổ 1 - Lãnh đạo Sở Ngoại vụ; lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan
5	14 giờ, ngày 22/9/2022	Thành phố Rạch Giá	UBND thành phố Rạch Giá	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND thành phố Rạch Giá; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường có liên quan.
6	14 giờ ngày 23/9/2022 <i>(sau buổi làm việc với UBND thành phố Phú Quốc, Tổ 1 sẽ đi kiểm</i>	Thành phố Phú Quốc	UBND thành phố Phú Quốc	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND thành phố Phú Quốc; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã có liên quan.



	<i>tra cảng cá An Thới)</i>			
7	08 giờ, ngày 26/9/2022	Thành phố Hà Tiên	UBND thành phố Hà Tiên	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND thành phố Hà Tiên; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã có liên quan.
8	14 giờ, ngày 26/9/2022	Huyện Kiên Lương	UBND huyện Kiên Lương	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND huyện Kiên Lương; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các thị trấn, xã có liên quan.
9	08 giờ, ngày 27/9/2022	Huyện Hòn Đất	UBND huyện Hòn Đất	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND huyện Hòn Đất; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có liên quan.
10	14 giờ, ngày 27/9/2022	Huyện An Biên	UBND huyện An Biên	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND huyện An Biên; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các thị trấn, xã có liên quan.



Phụ lục 1
ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 207/KH-ĐKT, ngày 06/9/2022 của Đoàn kiểm tra)

TT	Sở, ngành, UBND huyện, thành phố được kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Căn cứ pháp lý
1	Sở Nông nghiệp và PTNT	Khung pháp lý: Tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản để chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định IUU; ký kết quy chế, kế hoạch phối hợp chống khai thác thủy sản IUU với các lực lượng chức năng tuần tra biển và UBND các tỉnh. Xây dựng cơ chế phối hợp theo tinh thần Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 24/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Quy định đóng mới, cải hoán tàu cá, mua bán, thuê tàu cá.	Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Thông báo số 245/TB-VPCP ngày 14/9/2021 của Văn phòng Chính phủ.
		Theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Công tác lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 m trở lên. Quản lý, giám sát hoạt động tàu cá trên biển thông qua hệ thống giám sát hành trình tàu cá. Xác nhận và công bố hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản. Đánh dấu tàu cá. Đăng ký tàu cá. Cấp giấy phép khai thác thủy sản. Danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp và tàu cá có nguy cơ cao khai thác thủy sản bất hợp pháp. Cấp giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác. Thực hiện Dự án "Điều tra các nghề khai thác vùng biển ven bờ, vùng lộng; đề xuất sắp xếp lại cơ cấu nghề khai thác tỉnh Kiên Giang. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức.	Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT. Thông tư 23/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND. Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh. Quyết định 1651/QĐ-UBND, ngày 06/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.



<p>Thực hiện các quy định về chứng nhận sản lượng và truy xuất nguồn gốc thủy sản từ khai thác: Công bố cảng cá. Kiểm tra tàu cá ra vào cảng cá. Giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng. Phát và thu nhật ký khai thác thủy sản. Xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác. Chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT. Thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021, Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>
<p>Thực hiện các quy định về thực thi pháp luật: Công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử phạt hành chính đối với tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp theo Điều 60 Luật Thủy sản, ở vùng biển ven bờ, vùng lộng. Số lượt tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển được nhắc nhở quay trở lại biển Việt Nam. Số văn bản/số vụ/số tàu cá/số thuyền viên đề nghị xác minh, xử lý do có dấu hiệu vi phạm khai thác thủy sản IUU dựa vào dữ liệu Hệ thống giám sát hành trình tàu cá. Số lượng văn bản/số vụ/số tàu/thuyền viên đã được xác minh, xử lý theo đề nghị của đơn vị vận hành, theo dõi Hệ thống giám sát hành trình tàu cá. Số lượng văn bản/số vụ/số tàu cá/thuyền viên đề nghị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh xác minh, xử lý.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Nghị định số 42/2019/NĐ-CP.</p>
<p>Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo, kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào bến của các Trạm Kiểm soát Biên phòng tại cửa sông, cửa biển; tuần tra, kiểm soát tàu cá hoạt động trên biển, phối hợp với các lực lượng bảo vệ biển, quản lý chặt chẽ các vùng biển giáp ranh, chồng lấn, tranh chấp giữa Kiên Giang và các nước trong Khu vực để chống khai thác thủy sản IUU.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.</p>

1/2022

<p>2 Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng.</p>	<p>Theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cửa sông, cửa biển tại các Trạm Kiểm soát Biên phòng. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT. Thông tư 23/2018/TT-BNNPTNT; Thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.</p>
	<p>Thực hiện các quy định về thực thi pháp luật: Kiểm tra, kiểm soát và xử phạt hành chính đối với tàu cá không đủ điều kiện xuất, nhập tại các Trạm Kiểm soát Biên phòng (trong đó tàu cá hoạt động không có đăng ký, không có giấy phép khai thác thủy sản, không có lắp đặt thiết bị giám sát hành trình). Tuần tra, kiểm soát, xử phạt tàu cá vi phạm khi hoạt động trên vùng biển Kiên Giang. Xác minh, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản và các hành vi phát hiện qua Hệ thống giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Số vụ/số tàu/thuyền viên được xác minh, đề nghị xử lý so với số vụ/số tàu/thuyền viên được UBND tỉnh đề nghị.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Nghị định số 42/2019/NĐ-CP. Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh. Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021, Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>
	<p>Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao</p>	<p>Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>

3	Công an tỉnh	<p>Thực hiện các quy định về thực thi pháp luật: Điều tra, xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi tổ chức, môi giới đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài; lập danh sách và quản lý chặt chẽ số chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân được nước ngoài trả về và có nguy cơ đưa người đi nước ngoài để khai thác thủy sản trái phép. Điều tra, xử lý các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu làm sai lệch thông tin, hồ sơ chứng cứ,...để trục lợi trong quá trình thực thi nhiệm vụ phòng, chống khai thác thủy sản IUU.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Nghị định số 42/2019/NĐ-CP. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.</p>
4	Sở Ngoại vụ	<p>Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.</p> <p>Theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Công tác bảo hộ công dân, đấu tranh đối với các nước bắt giữ trái phép tàu cá và ngư dân Kiên Giang trên vùng biển Việt Nam, vùng chưa phân định, chồng lấn giữa hai nước. Cung cấp cho các cơ quan chức năng liên quan và các lực lượng thực thi pháp luật trên biển sơ đồ ranh giới vùng biển Việt Nam và các nước trong khu vực để làm cơ sở đấu tranh, điều tra, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài và hỗ trợ ngư dân hoạt động hợp pháp bị nước ngoài bắt giữ, xử lý trái phép.</p>	<p>Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh</p> <p>Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh</p>
5	Sở Tư pháp	<p>Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ được giao.</p> <p>Thực hiện các quy định về thực thi pháp luật: Thẩm định các văn bản do Ban Chỉ đạo ban hành và công tác thẩm định, tham mưu xử phạt các tàu cá và thuyền viên khai thác thủy sản trái phép vùng biển nước ngoài.</p>	<p>Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.</p> <p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. Nghị định số 42/2019/NĐ-CP. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.</p>



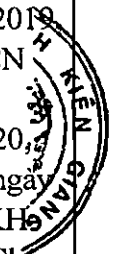
6	Sở Thông tin và Truyền thông	Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.
		Thực hiện theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí đẩy mạnh tuyên truyền và xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện truyền thông về Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành các văn bản chỉ đạo về phòng, chống khai thác thủy sản IUU để nâng cao nhận thức ngư dân trong việc chấp hành không đưa tàu cá và người đi khai thác thủy sản trái phép ngoài vùng biển Việt Nam.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND. Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 09/4/2019, Quyết định số 1011/QĐ-UBND ngày 16/4/2021, Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.
7	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.
		Thực hiện theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Công tác phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nắm tình hình, kịp thời phát hiện ngăn chặn việc đưa tàu cá và ngư dân Kiên Giang khai thác thủy sản trái phép vùng biển nước ngoài. Cử cán bộ tham gia công tác điều tra, xử lý vi phạm và tuần tra, kiểm soát trên biển.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.	Quyết định số 204/QĐ-BCĐ ngày 25/12/2020, Quyết định số 385/QĐ-BCĐ ngày 21/9/2021 của BCĐ tỉnh
		Thực hiện theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Tham mưu bố trí nguồn vốn, trình UBND tỉnh phê duyệt để đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục thiết yếu của các cảng cá chỉ định để đảm bảo kiểm soát được sản lượng, chất lượng thủy sản qua cảng, đáp ứng được yêu cầu về truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác. Đóng mới tàu kiểm ngư của tỉnh.	Quyết định số 204/QĐ-BCĐ ngày 25/12/2020, Quyết định số 385/QĐ-BCĐ ngày 21/9/2021 của BCĐ tỉnh. Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021, Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.



9	Sở Tài chính	Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.
		Thực hiện theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Tham mưu bố trí nguồn vốn đảm bảo nguồn lực triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ chống khai thác thủy sản IUU.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND. Quyết định số 204/QĐ-BCĐ ngày 25/12/2020, Quyết định số 385/QĐ-BCĐ ngày 21/9/2021 của BCĐ tỉnh.
10	Sở Nội vụ	Khung pháp lý: Tham mưu hoặc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.
		Thực hiện theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao; đào tạo nguồn lực về quản lý khai thác thủy sản; thành lập Chi cục Kiểm ngư. Khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống khai thác thủy sản IUU.	Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND. Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.
11	Sở Công thương	Báo cáo kết quả theo sự phân công, chỉ đạo của BCĐ tỉnh trong việc triển khai thực hiện chống khai thác thủy sản IUU	Quyết định số 204/QĐ-BCĐ ngày 25/12/2020, Quyết định số 385/QĐ-BCĐ ngày 21/9/2021 của BCĐ tỉnh
12	Sở Tài nguyên và môi trường	Báo cáo kết quả theo sự phân công, chỉ đạo của BCĐ tỉnh trong việc triển khai thực hiện chống khai thác thủy sản IUU	Quyết định số 204/QĐ-BCĐ ngày 25/12/2020, Quyết định số 385/QĐ-BCĐ ngày 21/9/2021 của BCĐ tỉnh

11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100

		<p>Khung pháp lý: Ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ được giao</p>	<p>Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020, Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021, Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh.</p>
13	UBND các huyện, thành phố	<p>Theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá, quản lý đội tàu: Nhiệm vụ được giao tại Công văn số 660/UBND-KTCN ngày 14/05/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khẩn trương thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách về chống khai thác thủy sản IUU. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND cấp xã quản lý, giáo dục, tuyên truyền, vận động người dân tuân thủ pháp luật về chống khai thác thủy sản IUU; Quản lý chặt chẽ, tổ chức tốt việc kiểm điểm, công khai đối với các chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân KTTS vi phạm vùng biển nước ngoài. Rà soát lập danh sách quản lý chặt chẽ số lượng tàu cá (trong đó có quản lý các tàu cá chưa lắp đặt thiết bị giám sát hành trình; rà soát tàu cá chưa đăng ký, xoá đăng mà vẫn còn hoạt động, tàu cá thuộc diện xoá đăng ký mà chưa làm thủ tục xoá đăng ký theo quy định) và lao động đi biển trên địa bàn được giao quản lý. Thực hiện quản lý tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 12 mét, quản lý khai thác vào bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở vùng biển ven bờ đã được phân cấp cho huyện. Sơ kết thực hiện Nghị quyết 34-NQ/TU của Tỉnh uỷ và Kế hoạch số 113/KH-UBND của UBND tỉnh.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP, Nghị định số 42/2019/NĐ-CP; Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 17/06/2019 Công văn số 660/UBND-KTCN ngày 14/5/2020, Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 06/8/2020, Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 29/6/2021, Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh.</p>
		<p>Thực hiện các quy định về thực thi pháp luật: Xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân liên quan để tàu cá và ngư dân địa phương tiếp tục vi phạm vùng biển nước ngoài.</p>	<p>Luật Thủy sản. Nghị định số 26/2019/NĐ-CP, Nghị định số 42/2019/NĐ-CP.</p>



KẾ HOẠCH LÀM VIỆC CỦA TỔ 1

(Kèm theo Kế hoạch số 207/KH-ĐKT, ngày 06/9/2022 của Đoàn kiểm tra)

Số T T	Thời gian bắt đầu làm việc	Làm việc với sở, ngành, UBND huyện, TP	Địa điểm	Thành phần
1	08 giờ, ngày 19/9/2022	Bộ đội Biên phòng tỉnh	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Tổ 1 - Lãnh đạo Bộ đội Biên phòng tỉnh và lãnh đạo các đơn vị, phòng trực thuộc có liên quan
	14 giờ, ngày 19/9/2022	Bộ đội Biên phòng tỉnh	Trạm kiểm soát Biên phòng Tây Yên	- Tổ 1 - Lãnh đạo Bộ đội Biên phòng tỉnh - Trạm kiểm soát Biên phòng Tây yên
2	08 giờ, ngày 21/9/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Tổ 1 - Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư; lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan
3	14 giờ, ngày 21/9/2022	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	- Tổ 1 - Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông; lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan.
4	08 giờ, ngày 22/9/2022	Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ	- Tổ 1 - Lãnh đạo Sở Ngoại vụ; lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan
5	14 giờ, ngày 22/9/2022	Thành phố Rạch Giá	UBND thành phố Rạch Giá	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND thành phố Rạch Giá; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường có liên quan.
6	14 giờ ngày 23/9/2022 (sau buổi làm việc với UBND thành phố Phú Quốc, Tổ 1 sẽ đi kiểm	Thành phố Phú Quốc	UBND thành phố Phú Quốc	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND thành phố Phú Quốc; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã có liên quan.



	<i>tra cảng cá An Thới)</i>			
7	08 giờ, ngày 26/9/2022	Thành phố Hà Tiên	UBND thành phố Hà Tiên	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND thành phố Hà Tiên; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã có liên quan.
8	14 giờ, ngày 26/9/2022	Huyện Kiên Luong	UBND huyện Kiên Lương	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND huyện Kiên Lương; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các thị trấn, xã có liên quan.
9	08 giờ, ngày 27/9/2022	Huyện Hòn Đất	UBND huyện Hòn Đất	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND huyện Hòn Đất; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có liên quan.
10	14 giờ, ngày 27/9/2022	Huyện An Biên	UBND huyện An Biên	- Tổ 1 - Lãnh đạo UBND huyện An Biên; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các thị trấn, xã có liên quan.





KẾ HOẠCH LÀM VIỆC CỦA TỔ 2
(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-ĐKT, ngày 06/9/2022 của Đoàn kiểm tra)

Số TT	Thời gian bắt đầu làm việc	Làm việc với sở, ngành, UBND huyện, TP	Địa điểm	Thành phần
1	08 giờ, ngày 19/9/2022	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT	- Tổ 2 - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT và lãnh đạo các đơn vị, phòng trực thuộc có liên quan
	14 giờ, ngày 19/9/2022	Chi cục Thủy sản, Chi cục Kiểm ngư, Trung tâm Đăng kiểm tàu cá	Chi cục Thủy sản, Trung tâm Đăng kiểm tàu cá	- Tổ 2 - Lãnh đạo Chi cục Thủy sản, Chi cục Kiểm ngư, Trung tâm Đăng kiểm tàu cá và lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan.
2	08 giờ, ngày 22/9/2022	Cảng cá Tắc Cậu	Ban Quản lý cảng cá Kiên Giang	- Tổ 2 - Lãnh đạo Ban Quản lý và lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan
3	08 giờ, ngày 26/9/2022	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	- Tổ 2 - Lãnh đạo Sở Tư pháp; lãnh đạo các phòng trực thuộc có liên quan.
4	14 giờ, ngày 26/9/2022	Huyện Châu Thành	UBND huyện Châu Thành	- Tổ 2 - Lãnh đạo UBND huyện Châu Thành; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các thị trấn, xã có liên quan.
5	08 giờ, ngày 27/9/2022	Huyện Kiên Hải	UBND huyện Kiên Hải	- Tổ 2 - Lãnh đạo UBND huyện Kiên Hải; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các thị trấn, xã có liên quan.